

Bản án số: 51/2024/HS-PT
Ngày 29 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dương và ông Nguyễn Văn Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị H do có kháng cáo của bị hại - bà Phan Thị L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo: Nguyễn Thị H, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1967 tại Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn P và bà Lê Thị N (đều đã chết); có chồng Võ Xuân H; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 02/8/2023 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Phan Thị L, sinh ngày 30/12/1961; Nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà L: chị Võ Thị Ngọc B, sinh năm 2000; nơi cư trú: xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Võ Thị H, sinh ngày 05/01/1995; nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Trương Mạnh H, sinh ngày 02/10/1980; nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Chị Võ Thị C, sinh ngày 05/01/1995; nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Những người làm chứng:

+ Bà Trương Thị N, sinh ngày 28/4/1953; nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh ngày 26/10/1962; nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị L, sinh ngày 10/01/1985; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Chị Trần Thị N; sinh ngày 15/5/1966; nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/03/2023, Nguyễn Thị H cùng con gái là chị Võ Thị C, chị Võ Thị H cãi nhau với những người hàng xóm là anh Trương Mạnh H và bà Trương Thị N. Do bức xúc việc những người hàng xóm để rác cạnh nhà mình, chị C dùng chân đá vào sọt rác đổ ra giữa đường. Thấy vậy, bà N cầm rác ném vào sân nhà bà H. Lúc này chị C cầm túi rác ném qua té vào sân nhà ông Nguyễn Văn L là hàng xóm. Ông L đẩy chị C vào sân nhà yêu cầu dọn rác. Chị C thoát ra được và tiếp tục cãi nhau với bà N và anh H. Lúc này bà Phan Thị L là hàng xóm đi đến khuyên bà N đi về. H cầm chổi có cán bằng tre rượt đuổi bà L vào ngõ 16 Lê Thành Đ, bà L bỏ chạy thì H quay lên nhà. Hồng đang đi lên sân nhà thì bị bà L đi theo cầm cát ném vào người, H cầm chổi cùng con gái Võ Thị C quay lại đi đến vị trí của bà L đang đứng ở ngõ 16 Lê Thành Đ. H và bà L giằng co, xô đẩy là bà L ngã xuống, H dùng chổi đang cầm trong tay phải đánh bà L, rồi cầm chổi đi về nhà.

Hậu quả: bà L bị 01 vết thương rách da ở vùng đỉnh đầu bên phải, 01 vết bầm tím ở phía trong dưới đầu gối chân phải và 01 vết thương rách da ở phía dưới mắt ngoài khuỷu tay trái, được cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới từ ngày 18/3/2023 đến ngày 23/03/2023.

Tại bản Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể số 78 ngày 12/5/2023 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Phan Thị L: Vết thương thái dương - đỉnh phải để lại sẹo kích thước 3,6 x 0,3cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể 05%; vết thương 1/3 giữa sau cẳng tay trái để lại sẹo kích thước 1,7 x 0,3 cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 06%, các thương tích do vật tày gây ra, các thương tích không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Tại bản Kết luận giám định số: 645/KL-KTHS ngày 06/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận giám định kỹ thuật số và điện tử đối với một file video ghi lại diễn biến vụ việc: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video cần giám định. Diễn biến vụ việc được ghi lại trong file video cần giám định, đặc điểm người, công cụ có liên quan đến vụ cố ý gây thương tích, hình ảnh rõ nét nhất về người, công cụ có liên quan đến vụ cố ý gây thương tích được ghi lại trong file video cần giám định thể hiện trong phụ lục kèm theo.

Tại bản Kết luận giám định số: 335/KL-KTHS ngày 18/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận giám định vũ khí đối với một cái chổi có cán bằng tre là vật chứng vụ án: Mẫu vật cần giám định không phải là vũ khí; khi sử dụng mẫu vật cần giám định tác động vào cơ thể người với lực tác động đủ mạnh sẽ gây ra thương tích tại vị trí bị tác động.

Tại bản Kết luận giám định số: 334/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận giám định dấu vết đường vân trên một cái chổi có cán bằng tre: Mẫu vật cần giám định không phát hiện dấu vết đường vân.

Tại bản Kết luận giám định số: 336/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận giám định dấu vết máu trên một cái chổi có cán bằng tre: Không phát hiện dấu vết máu trên cây chổi cần giám định.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ của Nguyễn Thị H 01 cây chổi có cán bằng tre màu vàng nhạt, dài khoảng 1,2m.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Thị L yêu cầu bồi thường số tiền 64.836.066 đồng, là chi phí điều trị, thu nhập bị mất, thiệt hại sức khỏe.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/4/2024).

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải bồi thường cho bị hại bà Phan Thị L với số tiền toàn bộ là 25.537.066 đồng, được khấu trừ vào số tiền 30.000.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Thị H đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001041 ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Ngoài ra Bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong hạn luật định, bị hại Phan Thị L có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số : 23/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới với lý do: Hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị H chưa đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, hành vi của bị cáo Hồng là lỗi cố ý. Bị cáo Hồng và chị C sử dụng cán chổi có móc cố ý đánh nhiều phát vào các chỗ yếu hại trên cơ thể của bị hại trúng vào phần thái dương gây chảy máu phải nhập viện, bị hại yêu cầu chuyển hình phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo thành phạt tù có thời hạn và tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Hồng; tại phiên tòa sơ thẩm không cho bị hại và những người làm chứng trình bày ý kiến dẫn đến bỏ lọt tội phạm, bị hại đề nghị khởi tố đối với chị Võ Thị C là người chủ yếu gây thương tích cho bà L và chị Võ Thị H là người giúp sức; yêu cầu giám định lại thương tật; về mức bồi thường thiệt hại chưa thỏa đáng, yêu cầu tăng số tiền bồi thường thiệt hại. Từ các phân tích trên bị hại yêu cầu hủy án sơ thẩm trả hồ sơ điều tra bổ sung vì vi phạm thủ tục tố tụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại về việc bồi thường thiệt hại theo hướng sửa án sơ thẩm tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại mức 05 tháng lương cơ sở tương ứng 9.000.000 đồng, tăng tổng mức bồi thường lên 29.137.066 đồng. Không chấp nhận các nội dung kháng cáo tăng mức hình phạt và các kháng cáo khác của bị hại, giữ nguyên mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo tranh luận cho rằng kháng cáo của bị hại cho rằng con gái bị cáo là Võ Thị C và Võ Thị H cùng tham gia đánh gây thương tích cho bị hại là không có căn cứ. Về mức bồi thường thiệt hại Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử là phù hợp, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, còn phải nuôi chồng bị tại biến, con út đang còn đi học. Về mức hình phạt đề nghị giữ nguyên như án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; vắng mặt những người làm chứng, ngoại trừ người làm chứng Trương Thị N. Tuy nhiên, tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị hại và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt họ.

[2]. Về tội danh: Xét nội dung kháng cáo của bị hại Phan Thị L. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị hại cho rằng có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và đề nghị khởi tố đối với chị Võ Thị C và chị Võ Thị H là những người chủ yếu gây thương tích cho bà L. Đồng thời, bị hại có yêu cầu giám định lại thương tật: Qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/3/2023, tại ngõ 16 đường Lê Thành Đồng, thuộc Tổ dân phố 1, phường Hải Thành, do mâu thuẫn cá nhân, Nguyễn Thị H đã xô ngã bà L, dùng cán chổi bằng tre, là hung khí nguy hiểm, đánh vào đầu bà Phan Thị L gây thương tích 06%. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra và xác định không đủ cơ sở chứng minh Võ Thị C là người đánh gây thương tích ở vùng đầu cho bị hại Phan Thị L. Tại bản Kết luận giám định số 645/KL-KTHS ngày 06/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận giám định kỹ thuật số và điện tử đối với một file video ghi lại diễn biến vụ việc xác nhận file video do Võ Thị H dùng điện thoại di động quay liên tục, không đứt quãng sự việc nêu trên, kể từ khi các bên chửi bới đến khi kết thúc việc bà H đánh bà L. Video không thể hiện cụ thể ai là người trực tiếp đánh bà L tuy nhiên thể hiện được vị trí người đứng quay đến vị trí xảy ra xô xát khá xa, đồng thời, thể hiện chị Huệ cũng không có hành động gì đuổi theo bà L, với khoảng cách đó thì chị Huệ không thể tác động đến bà L như lời khai của bà L được. Hình ảnh trích xuất trong video cũng thể hiện tại thời điểm 6 phút 31 giây thì bà H là người cầm chổi đuổi theo bà L, và thời điểm 6 phút 52 giây thì bà H cũng là người cầm chổi đi lên sân nhà. Theo kết quả thực nghiệm điều tra trong ngày 11/01/2024 thì những người làm chứng của sự việc là bà Trương Thị N, ông Nguyễn Văn L, bà Trần Thị Ngọc cho thấy chỉ đứng cách 2m - 3m nhưng mỗi người lại miêu tả không thống nhất tư thế, động tác của bà Phan Thị L và Nguyễn Thị H trong quá trình giằng co, xô xát với nhau cũng như vị trí, tư thế động tác của chị Võ Thị C khi dùng chổi đánh bà L: bà N khai sau khi bị bà L ném cát vào người bà H cầm chổi đuổi kịp bà L, bà H thả chổi rơi xuống đường sau đó dùng

hai tay nắm áo và tóc bà L đẩy xuống mặt đường, lúc đó bà H đang trong tư thế đứng dùng tay đề giữ bà L đang trong tư thế quỳ gối hai tay chống xuống đất thì chị C đến dùng tay phải nhấc chỗi lên đứng vị trí bên phải bà L dùng chỗi đánh vào vùng đầu bà L theo hướng từ trên xuống; ông L khai sau khi bị bà L ném cát vào người bà H cầm chỗi chạy về phía bà L, chị C chạy theo sau, khi đuổi kịp bà L, bà H thả chỗi xuống đường dùng hai tay nắm áo bà L đẩy bà L ngã xuống đường, lúc đó bà H đang trong tư thế ngồi giữ bà L đang trong tư thế nằm nghiêng về bên phải thì chị C đến đứng vị trí bên trái bà L nằm, dùng tay phải nhấc chỗi lên quay sang bên trái trong tư thế gần đối diện bà L và dùng chỗi đánh vào vùng đầu bà L theo hướng từ trên xuống; bà Ngộ khai khai sau khi bị bà L ném cát vào người bà H cầm chỗi đuổi chạy theo sau bà L. Khi đuổi kịp bà L bà H dùng tay nắm tóc bà L làm bà L ngã ngồi xuống đất, đồng thời thả chỗi rơi xuống nền đất trước mặt bà L, lúc đó bà L đang trong tư thế nằm nghiêng thì chị C đến vị trí chỗi rơi, đứng đối diện bà L dùng chỗi đánh vào vùng đầu bà L. Kết quả điều tra cho thấy sự việc cãi vã, xô xát giữa bị cáo với bị hại là tức thời, trong khoảng thời gian rất ngắn, giữa bị cáo và các con không có bàn bạc để cố ý cùng thực hiện hành vi đánh bà L. Do đó, không có căn cứ để xác định chị Võ Thị C, Võ Thị Huệ là đồng phạm với bị cáo trong việc gây thương tích cho bà L. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Việc bà L đề nghị truy tố cả ba người Nguyễn Thị H, Võ Thị C và Võ Thị H về tội “Cố ý gây thương tích” là không có căn cứ để chấp nhận.

Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo Hồng gây ra. Do hành vi phạm tội của bị cáo chỉ là bột phát, nhất thời, bị cáo có quá trình nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, là phụ nữ nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng là phù hợp. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt và chuyển sang hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Về kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể số: 78 ngày 12/5/2023 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y đối với thương tích mà bị cáo Nguyễn Thị H gây ra cho bị hại, qua xem xét Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc giám định của cơ quan chuyên môn tuân thủ các quy định của pháp luật; sau khi có kết luận giám định, Cơ quan điều tra đã có Thông báo số 407/TB-CSĐT ngày 01/6/2023 về thông báo kết luận giám định cho bị hại, tuy nhiên, bị hại đã nhận và không có khiếu nại gì về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, vì vậy, Hội đồng xét xử thấy không có cơ sở để giám định lại theo yêu cầu của bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phan Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 64.836.066 đồng, là chi phí điều trị, thu nhập bị mất, thiệt hại sức khỏe. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các tài liệu mà bị hại cung cấp trong quá trình điều tra để xem xét những khoản chi phí hợp lý, thực tế và căn cứ tại các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 để buộc bị cáo Hồng có trách nhiệm bồi thường cho bị hại bà Phan Thị L số tiền 25.537.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy thương tích mà bị cáo gây ra cho bị hại là vết thương ở đầu, mức độ gây tổn thương tinh thần cho bị hại là đáng kể, vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại 03 tháng lương cơ bản là chưa phù hợp. Do đó, cần buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bị

hại mức cao hơn như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Qua xem xét, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải bồi thường cho bị hại khoản tiền tổn thất tinh thần tương ứng với 08 tháng lương cơ bản là Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 29.137.000.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị hại Phan Thị L về phần hình phạt; chấp nhận một phần kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại để sửa án sơ thẩm tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên bà Phan Thị L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Phan Thị L, sửa án sơ thẩm tăng mức bồi thường thiệt hại cho bị hại Phan Thị L.

Giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

3. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/4/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Phan Thị L số tiền 34.537.066 đồng (ba mươi tư triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi sáu đồng). Được khấu trừ vào số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) mà bị cáo Nguyễn Thị H đã nộp để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án tại Chi cục Thi hành án

dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001041 ngày 02 tháng 4 năm 2024). Bị cáo Nguyễn Thị H còn phải nộp 4.537.066 đồng (bốn triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi sáu đồng) để bồi thường cho bị hại Phan Thị L.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí:

Bị hại Phan Thị L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Sửa án sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 1.726.853 đồng (một triệu bảy trăm hai mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 19/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (29/7/2024).

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- TAND TP.Đồng Hới;
- Công an TP.Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP.Đồng Hới;
- Những người TGTT;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM	
CÁC THÀNH VIÊN	THẨM PHÁN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Diệu